

Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ

Thọ Xuân, ngày 12 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Minh Tiến

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2019/QĐST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn , xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1983, địa chỉ: thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, người yêu cầu là chị Nguyễn Thị H trình bày: chị Nguyễn Thị H và anh Lê Ngọc T có quan hệ là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 05/8/2004. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 5 năm 2012 thì tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và công việc, vợ chồng không tin tưởng và thông cảm cho nhau. Đến cuối năm 2012 mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng, nên chị H bỏ nhà đi vào các tỉnh phía Nam làm ăn, còn anh T vẫn ở nhà, từ đó đến nay vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Đến nay chị H về làm thủ tục đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn mới biết anh T đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H là người mất tích và Tòa án

đã ban hành Quyết định tuyên bố chị H là người mất tích; Nên chị H làm đơn đề nghị Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố chị H mất tích, để đảm bảo quyền lợi cho chị H.

Quá trình giải quyết, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Ngọc T đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia tố tụng tại Tòa án, nhưng vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không lấy được lời khai.

Tại biên bản xác minh ngày 06/3/2019 Ủy ban nhân dân xã Thọ L cho biết: Anh Lê Ngọc T và chị Nguyễn Thị H có quan hệ là vợ chồng; quá trình chung sống từ năm 2012 chị H bỏ đi khỏi địa phương, không có tin tức; anh T có làm đơn đề nghị tuyên bố chị H mất tích, nay chị H đã trở về địa phương trình diện, nên đề nghị Tòa án xem xét xử lý theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện chưa đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 363, 365, 366, 369, 370, 390 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 70 Bộ luật dân sự, Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H phải chịu trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp người yêu cầu là chị Nguyễn Thị H vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Ngọc T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do, nên căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt chị H và anh T.

[2] Về nội dung yêu cầu: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Ngọc T là hôn nhân hợp pháp; Quá trình chung sống, đến năm 2012 thì tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nên chị H đã bỏ đi biệt tích khỏi địa phương không có tin tức, địa chỉ; anh T có làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H là người mất tích và tại Quyết định số 39/2018/QĐDS-ST ngày 02/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã tuyên bố chị Nguyễn Thị H là người mất tích.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị H thấy rằng: chị H đang còn sống và đã trở về địa phương, được Ủy ban nhân dân xã Thọ Lộc xác nhận vào ngày 06/3/2019; Nay chị H yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố chị H mất tích là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 70 Bộ luật Dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của chị H, hủy bỏ quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích.

[3] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hà phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 149, 370, 371, 372, 390 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị H,

Hủy bỏ Quyết định số 39/2018/QĐDS-ST ngày 02/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H là người mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0001380 ngày 14/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

- Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến